

KẾ HOẠCH

Rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2023

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; các Nghị định của Chính phủ: số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với các quy định hành chính, số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính, số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính, số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2023 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI

1. Mục đích

a) Thực hiện có hiệu quả các nội dung cải cách thủ tục hành chính trọng tâm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ, góp phần cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.



b) Nâng cao chất lượng phục vụ trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng không theo địa giới hành chính, giảm chi phí và tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức.

c) Kịp thời phát hiện những nội dung bất cập, vướng mắc, rườm rà, chồng chéo, không phù hợp đang gây khó khăn, cản trở của thủ tục hành chính trong quá trình giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp nhằm kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị các Bộ, Ngành trung ương xem xét sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ.

2. Yêu cầu

a) Việc rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính phải được tiến hành một cách đồng bộ, hiệu quả, đầy đủ, đúng thời gian, đúng các nhóm, lĩnh vực, nội dung được yêu cầu.

b) Các phương án kiến nghị đơn giản hóa thủ tục hành chính phải có tính khả thi, kịp thời kiến nghị UBND tỉnh, các Bộ, ngành sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không phù hợp, đảm bảo thống nhất trong quá trình thực hiện.

c) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính. Bám sát các nội dung của các thủ tục hành chính đã được công bố, thiết lập dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

d) Khuyến khích rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính từ thực tiễn sử dụng, thao tác trên Hệ thống để kiến nghị, phản ánh, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc hủy bỏ thủ tục hành chính.

3. Phạm vi

Các thủ tục hành chính, các nhóm thủ tục hành chính được công bố tại các Quyết định công bố của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; các dịch vụ công và quá trình thao tác, sử dụng dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

II. NỘI DUNG, CÁCH THỨC

1. Đơn giản hoá thủ tục hành chính

a) Đối tượng: Các thủ tục hành chính, nhóm thủ tục hành chính có quy định nộp, xuất trình hộ khẩu/xác nhận thông tin cư trú hoặc Tờ khai/Đơn của thủ tục hành chính có yêu cầu điền thông tin hộ khẩu/xác nhận thông tin cư trú.

b) Chủ thể thực hiện:

- Đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Chủ trì: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam

+ Phối hợp: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các cơ quan khác có liên quan (trong trường hợp quy trình

nội bộ, quy trình điện tử của thủ tục hành chính có sự tham gia của các cơ quan này).

- Đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

+ Chủ trì: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã (tổng hợp kết quả đơn giản hoá thủ tục hành chính của cấp huyện, cấp xã).

+ Phối hợp: Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các cơ quan khác có liên quan.

c) Cách thức đơn giản hoá thủ tục hành chính: kiến nghị cắt, giảm thành phần hồ sơ, cắt, giảm yêu cầu điền thông tin hộ khẩu/xác nhận thông tin cư trú trong thực hiện thủ tục hành chính; tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính,...;

d) Thời gian hoàn thành: 31/5/2023;

đ) Yêu cầu về kết quả đơn giản hoá thủ tục hành chính:

- Dự thảo Phương án đơn giản hoá (trong đó nêu rõ chi phí tuân thủ thủ tục hành chính trước khi đơn giản hoá – chi phí tuân thủ thủ tục hành chính sau đơn giản hoá của các thủ tục hành chính có kiến nghị, đề xuất).

- Phụ lục thông kê kiến nghị đơn giản hoá (mẫu kèm theo Kế hoạch này).

2. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính

a) Đối tượng:

- Đối với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh: rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh.

- Đối với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã: rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã;

b) Chủ thể thực hiện: Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, thị xã;

c) Cách thức rà soát, đánh giá thủ tục hành chính: căn cứ Điều 25 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP để điền Biểu mẫu rà soát, đánh giá thủ tục hành chính tại Phụ lục VII (ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP);

d) Thời gian hoàn thành: ngày 30/8/2023;

đ) Yêu cầu về kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính:

- Xây dựng Báo cáo tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính;

- Biểu mẫu rà soát đối với từng thủ tục hành chính (sử dụng biểu mẫu 02/RS-KSTT nêu tại Phụ lục VII Thông tư số 02/2017/TT-VPCP; điền, gửi biểu mẫu điện tử để tái sử dụng cho các lần rà soát sau).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

1.1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính;

b) Kiểm soát chất lượng kết quả rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính, tính chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của các cơ quan được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch này;

c) Thẩm định, tổng hợp kết quả thực hiện của các Sở, Ngành được giao theo Kế hoạch trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

1.2. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế Đông Nam, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

a) Tổ chức triển khai, thực hiện Kế hoạch rà soát, đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý và phạm vi giải quyết theo đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng.

b) Phối hợp trong việc cung cấp các thông tin, số liệu của thủ tục hành chính được thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình theo yêu cầu của các cơ quan liên quan.

2. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí được bố trí từ nguồn ngân sách của các cơ quan, đơn vị để thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính. Các cơ quan, đơn vị được huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác (nếu có) để hỗ trợ hoạt động rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan phản ánh kịp thời về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Phòng Kiểm soát thủ tục hành chính, số điện thoại: 02383.668.789 hoặc hộp thư điện tử kstthc@ubnd.nghean.gov.vn) để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định. /.

Nơi nhận:

- VPCP (Cục KSTTHC);
- CT UBND tỉnh;
- PCT TT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban quản lý KKT Đông Nam;
- UBND huyện, thành phố, thị xã;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (v).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh

PHỤ LỤC
ĐƠN GIẢM HOÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA (CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...) NĂM 2023
(Kèm theo Kế hoạch số 191 /KH-UBND ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Số hồ sơ của thủ tục hành chính trung bình 01 năm (ĐVT: hồ sơ)	Quy định nộp, xuất trình hộ khẩu/xác nhận thông tin cư trú hoặc Tờ khai/Đơn của thủ tục hành chính có yêu cầu điền thông tin hộ khẩu/xác nhận thông tin cư trú	Kiến nghị đơn giản hoá
1					
2					
...					

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

